PHỤ LỤC SỐ 04

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (HALICO)

Năm báo cáo: 2025

I. Thông tin chung

1. *Thông tin khái quát:*

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100102245
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 200.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 94 Lò Đúc, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số điện thoại: 0243.9763.763
- Số fax: 0243.821.2662
- *Website*: www.halico.com.vn
- Mã cổ phiếu: HNR

Quá trình hình thành và phát triển:

- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay):

Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội tiền thân là Nhà máy Rượu Hà Nội do hãng rượu Fontaine của Pháp xây dựng từ năm 1898. Qua thời gian trên 100 năm xây dựng và phát triển, với công nghệ sản xuất rượu, cồn được kết hợp giữa phương pháp lên men cổ truyền và những tiến bộ của khoa học kỹ thuật hiện đại. Ngày nay, Halico đã trở thành một công ty sản xuất cồn rượu lớn nhất Việt Nam.

Các giai đoạn hình thành và phát triển của Công ty có thể kể đến như:

- Năm 1898: Nhà máy Rượu Hà Nội được thành lập tại số 94 Lò Đúc. Đây là nhà máy sản xuất rượu lớn nhất trong 5 nhà máy được Công ty Fontaine của Pháp xây dựng ở Đông Dương.

- Ngày 21/11/1955: Chính phủ ban hành quyết định phục hồi Nhà máy Rượu Hà Nội để sản xuất cồn phục vụ y tế, quốc phòng và dân sinh.
- Từ năm 1960 - 1961: Nhà máy thực hiện "cuộc cách mạng kỹ thuật" với sự hỗ trợ của các chuyên gia đầu ngành sinh học người Đức, Trung Quốc: thay thế việc sản xuất rượu từ phương pháp Amylo sang phương pháp Mycomalte để tăng hiệu suất thu hồi sản phẩm và đa dạng nguồn nguyên liệu.
- Từ năm 1970 - 1978: Nhà máy liên tục được tặng bằng khen "Đơn vị quyết thắng".
- Từ năm 1978 - 1985: Công ty tiến hành nghiên cứu và xây dựng thành công tháp tinh chế rượu theo hệ thống tháp "Sodecial" của Pháp. Hệ thống mới đảm bảo chất lượng rượu tinh chế đạt tiêu chuẩn cao.
- Năm 2006: Công ty TNHH NN MTV Rượu Hà Nội chuyển thành công ty Cổ phần Cồn Rượu Hà Nội. Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức cổ phần từ ngày 06/12/2006.
- Năm 2008: Công ty CP Cồn Rượu Hà Nội được nâng hạng trở thành Doanh nghiệp loại 1, chứng chỉ ISO 9001: 2000. Công ty vinh dự được nhận cờ thi đua của Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam cho doanh nghiệp dẫn đầu phong trào thi đua toàn quốc cùng nhiều giải thưởng danh giá khác.
- Năm 2010: Công ty được tặng huân chương lao động hạng nhất của Chính phủ nhân kỷ niệm 4 năm cổ phần hóa.
- Ngày 24/01/2011: Công ty ký hợp đồng Đối tác chiến lược với Diageo Singapore Private Limited, tập đoàn đồ uống hàng đầu thế giới Diageo, trong đó Streetcar Investment Pte Ltd. (là công ty con của Diageo) đứng tên nắm giữ đến 30% vốn Điều lệ của Halico và cung cấp các hỗ trợ kỹ thuật về tiếp thị, bán hàng, nâng cao năng lực sản xuất. Hiện nay, số vốn do Streetcar Investment Pte Ltd. nắm giữ chiếm tỷ lệ 45,57% vốn Điều lệ của Halico.
- Tháng 10/2012: Công ty chính thức khánh thành nhà Máy Rượu Hà Nội tại Yên Phong, Bắc Ninh, đánh dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển mạnh mẽ của Công ty.
- Kể từ ngày 03/5/2018: Công ty đã được cấp mã chứng khoán HNR tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
- Ngày 31/5/2018, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã chính thức thông báo về ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu đăng ký giao dịch của Công ty cổ phần Cồn Rượu Hà Nội (Thứ sáu, ngày 08/6/2018).

- Ngày 07/07/2020: Công ty cổ phần Cồn Rượu Hà Nội đổi tên thành Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội.

Qua 120 năm xây dựng và phát triển, Halico ngày nay đã là doanh nghiệp sản xuất rượu lớn nhất ở Việt Nam với nhiều thương hiệu được biết đến như: Lúa Mới, Nếp Mới, Vodka Hà Nội, Vina Vodka.... Với dây chuyền sản xuất rượu hiện đại và hệ thống phân phối phủ khắp mọi miền đất nước và một số nước trên thế giới như các nước Đông Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc... Halico tự hào là doanh nghiệp dẫn đầu trong việc kinh doanh các sản phẩm cồn rượu tại thị trường trong nước và nhà xuất khẩu tầm cỡ trong khu vực.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Sản xuất cồn, rượu và các loại đồ uống có cồn, không có cồn.

- Địa bàn kinh doanh (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:

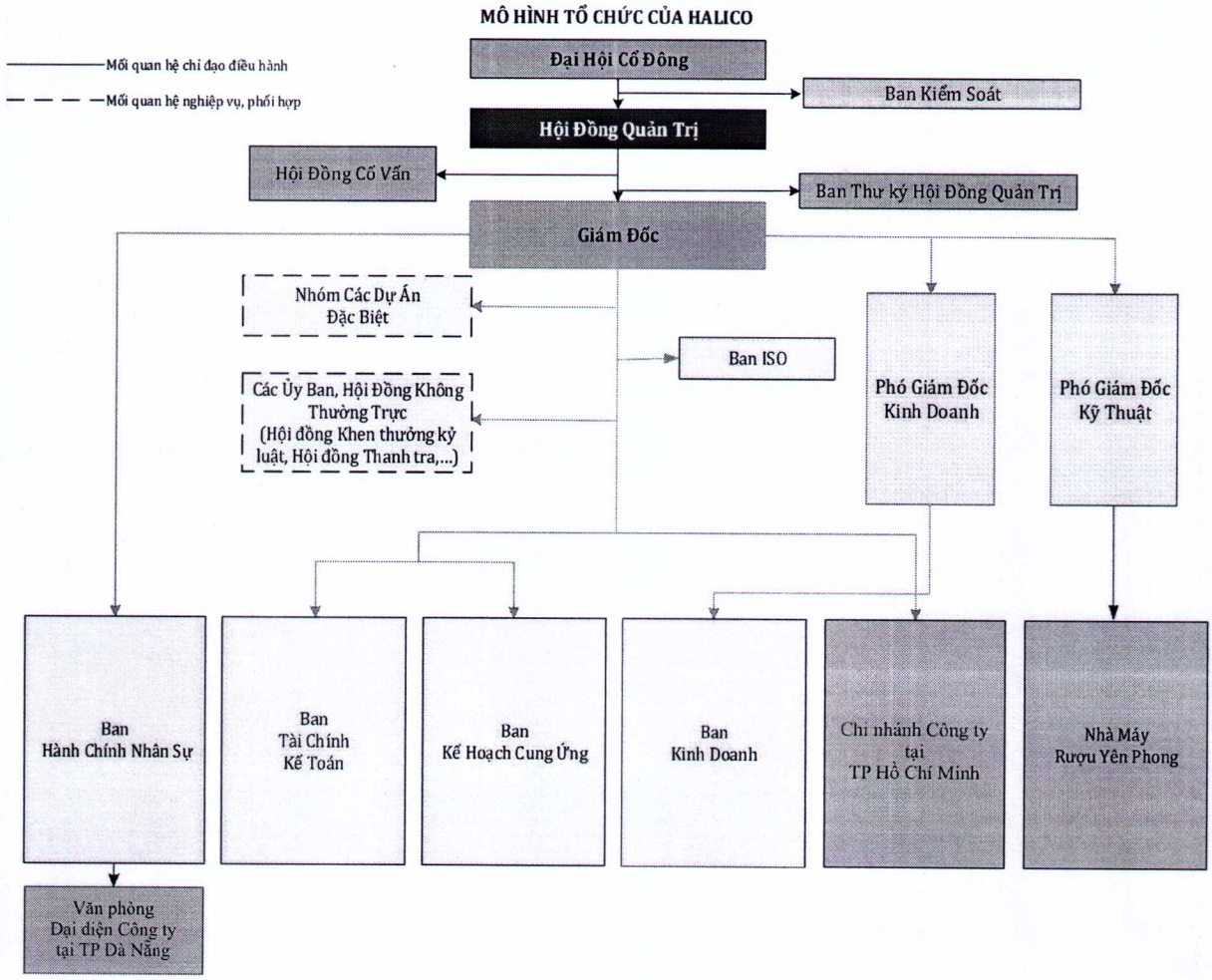

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần. ĐHĐCĐ họp thường niên hoặc bất thường, tổ chức ít nhất mỗi năm một lần, quyết định chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, thông qua nghị quyết các vấn đề như bổ sung và sửa đổi Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần phát hành, mức cổ tức chi trả cho cổ đông hàng năm, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát,… Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

❖ Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề quan trọng liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông. Hội đồng

quản trị có quyền và nghĩa vụ giám sát Giám đốc và những người quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định, cụ thể có quyền quyết định, chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm, xác định các mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở Đại hội đồng cổ đông thông qua, đề xuất mức chi trả cổ tức hàng năm. Hội đồng quản trị có quyền bổ nhiệm và bãi nhiệm Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Hội đồng quản trị của Công ty gồm 05 thành viên với nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm.

❖ Ban Kiểm soát

Do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát các báo cáo tài chính hàng năm, 6 tháng, hàng quý, các vấn đề kiểm toán và các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty, bảo vệ quyền lợi cổ đông theo luật pháp và Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

❖ Ban Giám đốc

Ban Giám đốc gồm Giám đốc và Phó Giám đốc. Giám đốc cũng là người đại diện theo Pháp luật, điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;

Phó Giám đốc hỗ trợ Giám đốc trong việc điều hành hoạt động của Công ty và thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc.

❖ Các phòng ban chức năng, chi nhánh, nhà máy:

Công ty có 3 khối cơ cấu chính:

+ Khối Hành chính - Nhân sự: gồm Ban Hành chính Nhân sự, Văn phòng đại diện Công ty tại Đà Nẵng và Ban TCKT chịu trách nhiệm cung ứng về nhân sự, dịch vụ hỗ trợ và tài chính kế toán.

+ Khối Kế hoạch - Kinh doanh: Gồm 2 ban chức năng (Ban Kinh doanh, Ban Kế hoạch cung ứng) và Chi nhánh Công ty tại TP.HCM. Nhiệm vụ của khối này là giám sát, phụ trách công tác kế hoạch và bán hàng.

+ Khối Kỹ thuật - Sản xuất: Chi nhánh Nhà máy tại Yên Phong gồm: Ban Kỹ thuật và Xí nghiệp sản xuất. Khối này chịu trách nhiệm chính trong quá trình tạo sản phẩm an toàn, chất lượng, đúng tiến độ và định mức, định biên.

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Mở rộng mạng lưới phân phối, tăng số lượng các nhà phân phối, từng bước tăng thị phần tiêu thụ trên thị trường nội địa.

+ Tuyển chọn, đào tạo lực lượng bán hàng trên toàn quốc, xây dựng đội ngũ bán hàng mạnh cả về số lượng và chất lượng tại các vùng, miền.

+ Áp dụng các chính sách bán hàng linh hoạt, đặc biệt tập trung các chính sách marketing vào kênh bán hàng trực tiếp, tăng cường hiện diện sản phẩm, tận dụng lợi thế sẵn có về thương hiệu của Công ty để giữ vững và phát triển thị trường.

+ Tiếp tục đầu tư thiết bị công nghệ, cải tiến mẫu mã sản phẩm, nâng cao chất lượng để thỏa mãn tốt hơn nhu cầu của người tiêu dùng trong và ngoài nước, từng bước mở rộng thị trường xuất khẩu.

+ Tái cơ cấu và ổn định tổ chức theo hướng tinh giản nhân sự, tinh giản bộ máy quản lý nhằm tiết giảm chi phí, nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Hướng vào khách hàng, đảm bảo chất lượng sản phẩm và an toàn thực phẩm, tuân thủ yêu cầu pháp luật và yêu cầu khác.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: chất lượng hoàn hảo, chuyên nghiệp mọi nơi, trách nhiệm với cộng đồng, sáng tạo và không ngừng cải tiến, sự hài lòng của khách hàng.

5. Các rủi ro: Thay đổi chính sách Nhà nước đối với ngành rượu (tăng thuế; tăng cường các chính sách hạn chế sử dụng rượu bia, tuy nhiên chưa có biện pháp hạn chế rượu thủ công và các loại rượu không đảm bảo chất lượng).

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

- Sản lượng sản xuất rượu năm 2025 của HALICO đạt 110,7% so với kế hoạch năm và bằng 113,03% so với cùng kỳ năm ngoái;

- Tình hình tiêu thụ: Sản lượng tiêu thụ rượu nội địa năm 2025 đạt 98,6% kế hoạch năm và bằng 102,38% so với cùng kỳ năm ngoái. Sản lượng rượu xuất khẩu năm 2025 đạt 104,1% so với KH năm và bằng 125,36% so với cùng kỳ.

- Doanh thu năm 2025 đạt 99,6% so với kế hoạch năm và đạt 105,43% so với cùng kỳ năm 2024. Doanh thu tiêu thụ rượu nội địa năm 2025 đạt 102,4% kế hoạch năm và bằng 105,65% so với cùng kỳ.

Như vậy trong năm 2025, Công ty lỗ -5,35 tỷ đồng (Cùng kỳ năm 2024 là lỗ -8,43 tỷ đồng).

- Số liệu thực hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ TH 2025 so với KH năm	Tỷ lệ TH 2025 so với TH 2024
						%	%
	A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4=3/2*	*5=3/1*
1	**Doanh thu bán hàng và CCDV (bao gồm thuế TTDB)**	**Tỷ đồng**	**184,13**	**194,84**	**194,14**	**99,6%**	**105,43%**
2	**Doanh thu bán hàng và CCDV(không bao gồm thuế TTĐB)**	**Tỷ đồng**	**121,61**	**126,04**	**131,33**	**104,2%**	**108,00%**
	Trong đó:						
2.1	Tiêu thụ rượu trong nước	"	106,36	109,77	112,37	102,4%	105,65%
2.2	Rượu mang thương hiệu Halico xuất khẩu	"	5,90	5,90	8,10	137,3%	137,39%
2.3	Doanh thu khác	"	1,34	1,01	1,49	147,3%	110,79%
2.4	Doanh thu cung cấp DV		8,01	9,37	9,37	100,0%	116,96%
3	**Các khoản giảm trừ doanh thu**	**Tỷ đồng**	**9,36**	**9,50**	**10,13**	**106,6%**	**108,17%**
3.1	Hàng bán bị trả lại	"	-		0,29		
3.2	Chiết khấu TM	"	9,36	9,50	9,84	103,6%	105,11%
4	**Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV (=2-3)**	**"**	**112,24**	**116,54**	**121,20**	**104,0%**	**107,98%**
5	**Giá vốn hàng bán**	**Tỷ đồng**	**74,92**	**75,52**	**79,50**	**105,3%**	**106,11%**
	Trong đó						
	Giá vốn rượu Halico	"	62,03	63,06	64,68	102,6%	104,27%
	Chi phí sản xuất chung cố định ghi nhận vào giá vốn hàng bán	"	12,51	12,10	14,36	118,7%	114,77%
	Giá vốn khác	"	0,38	0,37	0,47	126,6%	123,11%
6	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV (=4-5)**	**Tỷ đồng**	**37,32**	**41,02**	**41,70**	**101,7%**	**111,73%**
7	**Doanh thu hoạt động tài chính**		**5,57**	**5,50**	**6,07**	**110%**	**109,00%**
8	**Chi phí tài chính**	**"**	**0,00**	**0,02**	**0,00**		

	Trong đó: Chi phí lãi vay	"	0,00	0,02	0,00	0,0%	#DIV/0!
9	**Chi phí bán hàng**	**Tỷ đồng**	**28,66**	**32,06**	**31,75**	**99,0%**	**110,80%**
10	**Chi phí quản lý DN**	**Tỷ đồng**	**22,98**	**23,30**	**22,82**	**97,9%**	**99,30%**
11	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD (=6+7-8-9-10)**	**Tỷ đồng**	**-8,75**	**-8,86**	**-6,81**	**76,8%**	**77,78%**
12	Thu nhập khác	Tỷ đồng	1,82	**0,70**	1,46	208,6%	80,41%
13	Chi phí khác	"	1,50		0,00		0,06%
14	**Lợi nhuận khác**	**Tỷ đồng**	**0,32**	**0,70**	**1,46**	**208,5%**	**456,96%**
15	**Lợi nhuận trước thuế (=11+14)**	"	**-8,43**	**-8,16**	**-5,35**	**65,5%**	**63,42%**
16	**Sản lượng sản xuất**	**1000 lít**					
16.1	Cồn	"	1.005	1.000	979	97,9%	97,39%
16.2	Rượu mang thương hiệu Halico	"	1.632	1.667	1.845	110,7%	113,03%
17	**Sản lượng tiêu thụ chủ yếu**	**1000 lít**	**1.986**	**2.072**	**2.048**	**98,8%**	103,10%
17.1	Rượu mang thương hiệu Halico tiêu thụ trong nước	"	1.924	1.997,20	1.969	98,6%	102,38%
17.2	Rượu mang thương hiệu Halico xuất khẩu	"	62	75,11	78	104,1%	125,36%
18	**Tổng nộp ngân sách**	**Tỷ đồng**	**59,70**	**90,77**	**86,45**	**95,3%**	**144,82%**
19	**Quỹ lương và hỗ trợ doanh số bán hàng**	**Tỷ đồng**	**25,03**	**26,21**	**25,46**	**97,1%**	101,72%
19.1	- Tiền lương CBCNV và hỗ trợ doanh số bán hàng	"	23,67	24,69	23,98	97,1%	101,33%
19.2	- Tiền lương BĐH & BKS	"	1,36	1,52	1,48	97,1%	108,50%
20	**Các khoản chi mang tính phúc lợi**		**2,02**	**2,18**	**2,16**	98,9%	106,76%
21	**Lao động bình quân**	**Người**	**165**	**184**	**167**	**90,8%**	101,31%
21,1	- CBCNV	"	161	180	163	90,6%	101,56%
	Trong đó:						
	- Gián tiếp		27	28	28	100,0%	103,07%

	- Nhà máy + Kho		50	52	49	94,9%	99,16%
	- Khối Kinh Doanh + Chi nhánh		84	100	86	85,7%	102,49%
21,2	- BĐH & BKS	"	4	4	4	100,0%	100%
22	**Thu nhập bình quân CBCNV+BĐH/tháng**	**Tr/Ng/Th**	**13,68**	**12,86**	**13,78**	**107,2%**	**100,77%**

Nguyên nhân dẫn đến việc một số chỉ tiêu không đạt chỉ tiêu so với kế hoạch:

a/ Nguyên nhân khách quan:

- HALICO đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt từ các hãng rượu khác và đặc biệt là đối mặt với tình trạng trốn lậu thuế của các cơ sở tư nhân tạo ra sự cạnh tranh không lành mạnh, công bằng.

- Từ ngày 15/7/2018, Nghị định 81/2018/NĐ-CP quy định chi tiết về Luật Thương mại bắt đầu có hiệu lực làm cho tình hình kinh doanh rượu ngày càng khó khăn hơn. Việc cấm khuyến mại theo Nghị định này càng làm cho các công ty sản xuất rượu an toàn như Halico khó khăn vì rượu thủ công không an toàn lại không chịu áp lực của Nghị định này.

- Từ ngày 01/01/2020, Nghị định 100/2019/NĐ-CP bắt đầu có hiệu lực quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông khi có nồng độ cồn trong cơ thể và từ ngày 26/12/2024, Nghị định 168/2024/NĐ-CP bắt đầu có hiệu lực quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Nhu cầu tiêu dùng nội địa giảm, người dân tiết giảm chi tiêu, một phần hướng đến các sản phẩm rượu tự nấu, giá thành rẻ.

- Chi phí nguyên vật liệu, chi phí dịch vụ... tăng cao đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

b/ Nguyên nhân chủ quan:

- Các chương trình bán hàng triển khai chưa đạt được hiệu quả tốt, đặc biệt với mức chi phí bán hàng hạn chế.

- Nhu cầu sản xuất ở mức thấp so với năng lực sản xuất của Nhà máy dẫn tới không giảm được giá thành sản xuất.

- Ban Giám đốc HALICO xác định việc đầu tư cho nguồn nhân lực là công việc mang tính chất quyết định cho việc phát triển HALICO trong thời gian này và những

năm tiếp theo; chính vì vậy dù tình hình sản xuất kinh doanh có sụt giảm, Ban Điều hành HALICO vẫn chủ trương xây dựng và duy trì quỹ lương ổn định để đảm bảo nguồn thu nhập ổn định cho người lao động yên tâm công tác. Điều này là một trong các nguyên nhân làm tăng chi phí dẫn tới giảm lợi nhuận trong bối cảnh sản xuất kinh doanh như hiện nay.

- Chưa khai thác được thế mạnh trong việc hợp tác với đối tác Diageo (trong việc gia công sản phẩm và trong việc sử dụng chung kênh phân phối của Diageo tại Việt Nam).

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

* Ông Trần Hậu Cường - Bí thư Đảng ủy - Giám đốc Công ty

Sinh năm 1969

Nguyên quán: Thạch Hà, Hà Tĩnh

Địa chỉ: Ngọc Hà - Ba Đình - Hà Nội

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 1.000.062 cổ phần.

* Ông Tống Nguyên Long - Phó Giám đốc Công ty

Sinh năm 1978

Nguyên quán: Đức Thọ, Hà Tĩnh

Địa chỉ: Long Biên - Hà Nội

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 6 cổ phần

* Ông Đỗ Thành Luân - Kế toán trưởng Công ty

Sinh năm 1986

Nguyên quán: Hải Hậu, Nam Định

Địa chỉ: Thạch Bàn - Long Biên - Hà Nội

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0 cổ phần

- Những thay đổi trong Ban điều hành: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm): Không có.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Lao động thực hiện bình quân năm 2025 là 163 người (không tính Ban Điều hành). Mọi chế độ chính sách đối với người lao động không thay đổi so với năm 2024.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm Công ty không có các khoản đầu tư lớn.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% năm 2025 so với 2024
Tổng giá trị tài sản	370.382.941.880	365.234.182.718	98,61%
Doanh thu thuần	112.241.922.650	121.200.017.411	107,98%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	- 8.752.973.110	- 6.808.224.716	77,78%
Lợi nhuận khác	319.358.580	1.459.354.316	456,96%
Lợi nhuận trước thuế	- 8.433.614.530	-5.348.870.400	63,42%
Lợi nhuận sau thuế	- 8.433.614.530	- 5.348.870.400	63,42%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	11,88	12,39	
Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	6,14	6,42	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,06	0,06	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,07	0,07	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho/Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	0,70	0,68	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,30	0,33	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-0,08	-0,04	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	-0,02	-0,01	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,08	-0,06	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 20.000.000 (Bằng chữ: Hai mươi triệu cổ phần)

- Loại cổ phần đang lưu hành: phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ):

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (Habeco)	183 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	10.858.041	54,29%
2	Streetcar Investment Holding Pte. Ltd	112 Robinson Road, 06 Singapore, Singapore	9.113.513	45,57%
3	Các cổ đông khác		28.446	0.14%
	Tổng cộng		**20.000.000**	**100%**

- Phân theo tiêu chí cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:

STT	Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần (CP)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ
I	**Cổ đông trong nước**	**113**	**10.886.487**	**108.864.870.000**	**54,43%**
1	Cổ đông tổ chức	1	10.858.041	108.580.410.000	54,29%
2	Cổ đông cá nhân	112	28.446	284.460.000	0,14%
II	**Cổ đông nước ngoài**	**1**	**9.113.513**	**91.135.130.000**	**45,57%**
1	Cổ đông tổ chức	1	9.113.513	91.135.130.000	45,57%
2	Cổ đông cá nhân	0	0	0	0%
	Tổng cộng	**114**	**20.000.000**	**200.000.000.000**	**100,0%**

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: 36,97 tỷ đồng.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:
Sản lượng điện tiêu thụ năm 2025 tại Nhà máy là: 1.116.520 KW tương ứng với số tiền là: 2.347.895.877 đồng chưa thuế VAT (Bằng chữ: Hai tỷ ba trăm bốn mươi bẩy triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn tám trăm bẩy mươi bẩy đồng).
b) Năng lượng tiết kiệm: Duy trì tiết kiệm tại các khối văn phòng. Hệ chiếu sáng đang được thay thế dần bóng đèn thường bằng đèn led tiết kiệm điện.
c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có.

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:
Tại Nhà máy: Sử dụng 2 nguồn nước là nước máy và khai thác nước giếng khoan. Trong đó: Nước máy: 19.966 m3/năm, nước giếng khoan là 29.423 m3/năm. Lượng nước tiêu thụ trung bình là 4.115 m3/tháng, khi sản xuất cồn tiêu thụ 23.000 m3/tháng.
b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Hiện tại, Công ty chưa sử dụng tái chế và tái sử dụng nguồn nước.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động thực hiện bình quân: 163 người (không tính Ban Điều hành).

- Mức lương bình quân đối với người lao động: 13.460.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.
- Công ty thực hiện chính sách bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho người lao động làm việc trong môi trường độc hại.
- Đào tạo định kỳ về an toàn vệ sinh lao động, sơ cấp cứu tai nạn lao động.
- Chế độ nghỉ mát hàng năm.
- Khám chữa bệnh định kỳ hàng năm.
- Chế độ nghỉ phép, nghỉ ốm, nghỉ sinh con, nghỉ khác... áp dụng đúng theo yêu cầu của pháp luật hiện hành
- Phục vụ phương tiện đi lại cho người lao động làm việc tại Nhà máy rượu Bắc Ninh.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Công ty triển khai công tác đào tạo cho người lao động nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng với nhu cầu tại một số vị trí làm việc.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

Doanh nghiệp chấp hành nghiêm túc nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước tại địa phương, tổ chức thăm hỏi các gia đình thương binh liệt sỹ nhân dịp 27/7.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của Công ty

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025 chưa đạt được như mong đợi do các tác động bên ngoài và đặc điểm tình hình nội tại của HALICO. Trước tình hình tiêu thụ gặp khó khăn, trong năm 2025, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty vẫn lỗ -5,35 tỷ đồng, lỗ lũy kế đến cuối năm 2025 là - 471,47 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2025 là 365,23 tỷ đồng (tại thời điểm 01/01/2025 là 370,38 tỷ đồng), trong đó tài sản ngắn hạn là 287,61 tỷ đồng, tài sản dài hạn là 273,49 tỷ đồng.

Các khoản phải thu ngắn hạn là 13,89 tỷ đồng, trong đó phải thu khách hàng là 14,39 tỷ đồng. Phải thu khác là 9,41 tỷ đồng. Trong đó có các khoản phải thu khó đòi là 10,74 tỷ đồng. Công ty có thực hiện trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi đúng theo quy định.

b) Tình hình nợ phải trả

Hiện tại, do nguồn tiền tạm thời nhàn rỗi tích từ nhiều năm trước để lại đang gửi vào Ngân hàng, nên trong kỳ báo cáo không có khoản nợ nào quá hạn, khả năng thanh toán cao, cụ thể: Hệ số khả năng thanh toán nhanh vẫn được đảm bảo là 6,42 lần, hệ số khả năng thanh toán tổng quát: 15,73 lần, Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu rất thấp là 0,07. Tính đến thời điểm 31/12/2025, Công ty chưa bị mất cân đối tài chính thanh toán.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Không có.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

** Đối với công tác tổ chức:*

- Tiếp tục rà soát lại lao động để đảm bảo tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của doanh nghiệp.

- Áp dụng quy chế khoán lương, chi trả lương theo các khối.

** Đối với công tác kế hoạch, kỹ thuật, sản xuất:*

- Tiếp tục cân đối sản xuất bám sát theo thực tế tiêu thụ, giảm thiểu hàng tồn kho.

- Từng bước nghiên cứu nâng cao chất lượng, cải tiến mẫu mã sản phẩm để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng.

- Làm việc với đối tác Diageo về việc gia công sản phẩm rượu cho Diageo để tận dụng hệ thống thiết bị đã đầu tư và tạo công ăn việc làm cho người lao động.

- Hoàn thiện phương án phát triển sản phẩm mới cho các năm tiếp theo.

** Đối với công tác tài chính kế toán:*

Tiếp tục cân đối dòng tiền để giảm thiểu khó khăn về tài chính cho Công ty.

** Đối với công tác kinh doanh:*

- Triển khai các chính sách bán hàng phù hợp; duy trì và phát triển kênh Nhà hàng.

- Tăng cường công tác kiểm soát thị trường nhằm nâng cao hiệu quả của các chính sách bán hàng.

- Làm việc với Tổng công ty CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội, đối tác Diageo để tận dụng kênh bán hàng hiện có.

- Tập trung phát triển thị trường xuất khẩu.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần)

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về Môi trường và xã hội của Công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Trong năm 2025, Công ty đã tích hợp các giấy phép môi trường thành phần thành Giấy phép môi trường số: 1514/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2025 do Ủy Ban Nhân dân tỉnh Bắc Ninh cấp. Từ đó, Công ty tiếp tục thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường cụ thể như sau:

Về công tác quản lý nước thải:

- Hệ thống xử lý nước thải: HALICO đã ký HĐ dịch vụ thoát nước số 200818/HĐNT với Công tư Đầu tư phát triển Hạ tầng VIGLACERA. Theo đó, HALICO tự xử lý nước thải đạt QCVN 40/2011/BTNMT cột B sau đó bơm qua Hệ thống xử lý chung của KCN để xử lý đạt Cột A, QCVN 40:2011/BTNMT trước khi xả thải ra môi trường theo quy định của Pháp luật.

Về khí thải:

- Khí thải lò hơi đốt than cám: đã đầu tư đồng bộ hệ thống lọc bụi bằng cyclone chùm và tháp rửa khí bằng dung dịch xút. Các thông số của Hệ thống xử lý, tại kết quả giám sát định kỳ đạt tiêu chuẩn quy định.

- CO2 phát sinh trong quá trình lên men: được thu gom hoàn toàn đưa vào Hệ thống nén khí CO2 sau đó chuyên chở đến đơn vị tái chế sử dụng.

- Khí thải BIOGAS từ quá trình xử lý khí thải được thu gom và đốt kiệt tại Hệ thống thu gom và đốt khí.

- Chất lượng không khí thải và khí xung quanh: Theo kết quả giám sát môi trường hàng quý, các thông số môi trường đều thuộc ngưỡng cho phép.

Về quản lý chất thải rắn:

* Các loại chất thải rắn thông thường: Chất thải rắn thông thường được thu gom lại để vào nhà chứa rác thải có mái che.

- Rác thải sinh hoạt: Từ 15-20 m^3/tháng, HALICO đã ký hợp đồng với đơn vị chức năng để thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý.

- Đối với chất thải rắn Công nghiệp thông thường (có khả năng tái chế): HALICO đã xây dựng kho lưu trữ tạm thời, phân loại và chuyển giao cho đơn vị tái chế phế liệu có chức năng.

* Chất thải rắn công nghiệp nguy hại:

- Đối với các loại chất thải nguy hại phát sinh, HALICO đã thực hiện quản lý theo quy định như sau:

+ Lập, đăng ký cấp sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại tại Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Ninh, tại Mã số QLCTNH 27.000222.T ngày 27/4/2011.

+ Đã thực hiện công tác thu gom, phân loại và lưu giữ chất thải nguy hại.

+ Đã xây dựng kho lưu trữ chất thải nguy hại, dán nhãn, biển báo đúng quy định.

+ Đã ký hợp đồng số 01.2020VCXL/SS-CRHNBN ngày 28 tháng 02 năm 2020 với Công ty TNHH xử lý Môi trường Sao Sáng (có giấy phép của Bộ tài nguyên và Môi trường) để thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý.

+ Đã phát hành, lưu giữ các liên chứng từ chất thải nguy hại sau mỗi lần vận chuyển, xử lý theo quy định và Báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Bắc Ninh về công tác quản lý chất thải nguy hại hàng năm.

Thực hiện báo cáo giám sát môi trường định kỳ theo quy định.

- Tần suất giám sát theo quy định của Giấy phép môi trường

- Thông số giám sát: theo Giấy phép môi trường.

- Báo cáo định kỳ về công tác Quản lý Môi trường được gửi tới Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Ninh.

- Thực hiện công tác kê khai và nộp phí phát sinh khí thải cho cơ sở có phát khí thải theo qui định.

- Thực hiện kê khai và đóng phí hỗ trợ tài chính cho công tác tái chế sản phẩm bao bì vào Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam.

- Thực hiện công tác trả quyền khai thác nước ngầm và trám lấp 4 giếng tại Nhà máy Rượu Hà Nội – Yên Phong theo qui định.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Ban Điều hành HALICO vẫn cố gắng chú trọng đảm bảo nguồn thu nhập của cán bộ công nhân viên trong điều kiện không có nguồn Quỹ phúc lợi cũng như tạo tâm lý ổn định để cán bộ công nhân viên sẵn sàng cùng đồng hành với HALICO cho các năm tới đây.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Doanh nghiệp chấp hành nghiêm túc nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, tổ chức thăm hỏi các gia đình thương binh liệt sỹ nhân dịp 27/7.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, Công ty vẫn cố gắng duy trì tốt công tác liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

- Ban Giám đốc Công ty thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Ban Giám đốc tổ chức thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý Công ty từng bước đạt hiệu quả.

- Ban Giám đốc thực hiện báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và xin ý kiến của HĐQT, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật, chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị nâng cao chất lượng công tác quản trị doanh nghiệp, thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, cán bộ quản lý, đảm bảo chấp hành nghiêm pháp luật và Điều lệ Công ty; xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản trị Công ty; triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT, đảm bảo sản lượng rượu tiêu thụ, tổng doanh thu, nộp ngân sách Nhà nước, việc làm và đời sống của người lao động.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty gồm: 05 thành viên

TT	Họ và tên	Chức vụ	Điều hành/Không điều hành	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành	44,29%
2	Ông Trần Hậu Cường	Thành viên HĐQT	Điều hành	05%
3	Ông Phan Minh Sơn	Thành viên HĐQT	Không điều hành	05%
4	Ông Nguyễn Anh Thi (Miễn nhiệm ngày 31/12/2025)	Thành viên HĐQT	Không điều hành	22,785%
5	Ông Murugavel Shanmugam (Miễn nhiệm ngày 31/12/2025)	Thành viên HĐQT	Không điều hành	22,785%
6	Ông Anoop Saxena (Bổ nhiệm ngày 31/12/2025)	Thành viên HĐQT	Không điều hành	22,785%
7	Ông Philip Garden (Bổ nhiệm ngày 31/12/2025)	Thành viên HĐQT	Không điều hành	22,785%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong quá trình hoạt động năm 2025, Hội đồng quản trị luôn tuân thủ nguyên tắc tập thể lãnh đạo, các thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước cổ đông, trước pháp luật theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Quy chế quản lý nội bộ Công ty quy định.

- Hội đồng quản trị luôn tôn trọng mối quan hệ với Ban Giám đốc, đội ngũ cán bộ chủ chốt, quản lý của Halico, với các tổ chức chính trị, đoàn thể và cổ đông. Đồng thời, luôn tạo điều kiện trong phạm vi cho phép để mọi hoạt động hướng đến kết quả tốt

cho Công ty.

- Hội đồng quản trị đã làm tốt nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin, thực hiện quản trị Công ty theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty, cổ đông và xã hội.

- Các nội dung họp HĐQT năm 2025:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/BB-HALICO-HĐQT	24/02/2025	Đánh giá Người đại diện phần vốn của HABECO tại HALICO năm 2024.
2	02/NQ-HALICO-HĐQT	24/02/2025	Thống nhất ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là ngày 18 tháng 3 năm 2025.
3	03/NQ-HALICO-HĐQT	17/03/2025	Thống nhất tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025: 1. Báo cáo của Ban Giám đốc tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025. 2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025. 3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025. 4. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024. 5. Tờ trình các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025. 6. Tờ trình chế độ lương và thù lao năm 2025: HĐQT, BKS, Thư ký của Công ty cổ phần Rượu và NGK Hà Nội (quyết toán năm 2024, dự kiến năm 2025). 7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.
4	10/NQ-HALICO-HĐQT	17/06/2025	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội. Giao Ban Điều hành chỉ đạo phòng ban liên quan triển khai thực hiện.
5	12/BB-HALICO-HĐQT	21/08/2025	Thống nhất thực hiện thủ tục về việc thay thế 02 thành viên Hội đồng quản trị Công ty là người đại diện vốn của Diageo sau khi nhận được văn bản chính thức từ

			phía Diageo.
6	14/NQ-HALICO-HĐQT	18/11/2025	Thống nhất ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản là ngày 09/12/2025.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có.
Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có
Thư ký Công ty (01 thành viên) có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ và pháp luật hiện hành.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không có.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Thành viên Ban Kiểm soát Công ty gồm: 03 thành viên

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Bà Phạm Thị Lan Anh	Trưởng Ban Kiểm soát	0.0000015%
2	Ông Trần Đức Giang	Thành viên Ban Kiểm soát	0%
3	Ông Hà Triệu Cường	Thành viên Ban Kiểm soát	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

* Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Đánh giá, đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Giám sát và đóng góp ý kiến xây dựng, hoàn thiện các Quy chế quản trị nội bộ của Công ty tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của HALICO.

- Thẩm định Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp cần thiết của Ban Điều hành.

- Thực hiện chế độ trao đổi thường xuyên trong Ban Kiểm soát; tiến hành họp Ban Kiểm soát theo quy định.

* Trong năm 2025, Ban Kiểm soát tổ chức họp 03 lần.

Nội dung và kết quả các cuộc họp:

- Đánh giá hoạt động của Công ty và yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu.
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
- Thống nhất nội dung Báo cáo hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát.
- Xem xét, đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2025.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Bộ phận	LĐ	Quỹ lương TH năm 2025 (đồng)
1	Ban Kiểm soát	1	223,840,591
2	Ban Điều hành		1,255,254,516
*	Giám đốc	1	447,208,452
*	Phó Giám đốc	1	401,898,758
*	Kế toán trưởng	1	406,147,306
	CỘNG	**4**	**1,479,095,108**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	MỨC THÙ LAO (Triệu đồng)	SỐ THÁNG HƯỞNG	THÙ LAO (Triệu đồng)
1	Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	6,0	12	72
2	Trần Hậu Cường	Thành viên HĐQT	3,0	12	36
3	Phan Minh Sơn (Bổ nhiệm ngày 21/04/2023)	Thành viên HĐQT	3,0	12	36
4	Nguyễn Anh Thi (Miễn nhiệm ngày 31/12/2025)	Thành viên HĐQT	3,0	0	0
5	Murugavel	Thành viên HĐQT	3,0	0	0

	Shanmugam (Miễn nhiệm ngày 31/12/2025)				
6	Anoop Saxena (Bổ nhiệm ngày 31/12/2025)	Thành viên HĐQT	3,0	0	0
7	Philip Garden (Bổ nhiệm ngày 31/12/2025)	Thành viên HĐQT	3,0	0	0
8	Phạm Thị Lan Anh	Trưởng ban kiểm soát	0	0	0
9	Hà Triệu Cường	Thành viên BKS	2,0	0	0
10	Trần Đức Giang	Thành viên BKS	2,0	12	24
11	Hoàng Thị Thu Hà	Thư ký	1,5	12	18
	TỔNG CỘNG				**186**

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh: Không

Vấn đề khác: Không

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán* (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, Công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp hoặc Báo cáo tài chính của đơn vị kế toán cấp trên): Theo Báo cáo tài chính được kiểm toán đã công bố.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

M.S.D.N: 0100102245 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
Q. HAI BÀ TRƯNG - T.P HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC

Trần Hậu Cường